

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG  
NĂM 2024**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Tổ chức phát hành: Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Đà Nẵng (Dawaco)
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 57 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0236 3697 999
- Email: cskh@dawaco.com.vn
- Vốn điều lệ: 579.640.610.000 đồng
- Mã chứng khoán: DNN
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	26/6/2024	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024.</li><li>2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2024.</li><li>3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.</li><li>4. Thông qua Báo cáo tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2024.</li><li>5. Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và điều chỉnh Báo cáo tài chính năm 2023 theo Công văn số 3415/UBND-STC ngày 25/6/2024 của Ủy ban</li></ol>

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>Nhân dân thành phố Đà Nẵng. (TT số 01/TTr-HĐQT ngày 26/6/2024).</p> <p>6. Thông qua Tờ trình trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2024. (TT số 02/TTr-HĐQT ngày 26/6/2024).</p> <p>7. Thông qua Tờ trình báo cáo quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2024. (TTr số 03/TTr-HĐQT ngày 26/6/2024).</p> <p>8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. (TT 04/2024/TTr-BKS ngày 26/6/2024).</p>

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Hương	Chủ tịch HĐQT	29/10/2021	
2	Hồ Minh Nam	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	29/10/2021	
3	Đặng Thanh Bình	Phó chủ tịch HĐQT, (TVHĐQT không điều hành)	29/10/2021	
4	Lê Đức Quý	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty	29/10/2021	
5	Nguyễn Trường Ảnh	TVHĐQT không điều hành	29/10/2021	

### 2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện 07 cuộc họp Hội đồng quản trị và nhiều lần lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản. Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham dự đầy đủ của Ban Kiểm soát.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp %	Lý do không dự họp
1	Hồ Hương	Chủ tịch HĐQT	7/7	100%	
2	Hồ Minh Nam	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	7/7	100%	
3	Đặng Thanh Bình	Phó chủ tịch HĐQT (TVHĐQT không điều hành)	7/7	100%	
4	Lê Đức Quý	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty	7/7	100%	
5	Nguyễn Trường Ảnh	TVHĐQT không điều hành	7/7	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (TGD):

Hoạt động giám sát HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đầy đủ. Ngoài các phiên họp định kỳ, TGD cũng thường xuyên trao đổi với HĐQT để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh.

HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT đã chủ động đánh giá, căn cứ tình hình thực tế của các đơn vị trong Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền và phù hợp với định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Hiện nay, hoạt động quản lý và điều hành của Ban điều hành rất hiệu quả, đảm bảo các nhiệm vụ được HĐQT chỉ đạo thực hiện tốt, các thành viên của Ban điều hành là một trong các thành viên của các Ban chỉ đạo chống thất thu, Ban chỉ đạo chống thất thoát, Ban cố vấn trực thuộc HĐQT.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Báo cáo năm 2024):

Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về những vấn đề cụ thể như sau:

#### a. Nghị quyết: Tổng cộng 09 Nghị quyết

<b>STT</b>	<b>Số Nghị quyết</b>	<b>Ngày</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tỷ lệ thông qua</b>
1	01/NQ-HĐQT	21/02/2024	V/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng	100%
2	02/NQ-HĐQT	26/02/2024	V/v thông qua chủ trương đầu tư xây dựng nhà xưởng tại NMN Cầu Đỏ và đầu tư dự án xây dựng cụm xử lý bùn cho NMN Sân bay	100%
3	03/NQ-HĐQT	10/4/2024	V/v thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng.	100%
4	04/NQ-HĐQT	06/5/2024	V/v lập lại danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng	100%
5	05/NQ-HĐQT	23/7/2024	V/v thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	100%
6	06/NQ-HĐQT	24/7/2024	V/v mở lại hoạt động kinh doanh Công ty TNHH MTV Xây lắp Cấp thoát nước Đà Nẵng	100%
7	07/NQ-HĐQT	30/9/2024	V/v điều chỉnh loại chứng khoán cho người sở hữu	100%
8	08/NQ-HĐQT	10/10/2024	V/v thông qua chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền cho cổ đông	100%
9	09/NQ-HĐQT	18/12/2024	V/v thông qua chủ trương tạm ngưng hoạt động Công ty TNHH MTV Xây lắp Cấp thoát nước Đà Nẵng lần 2.	100%

**b. Quyết định: Tổng cộng 06 Quyết định**

Stt	Số quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	04/3/2024	V/v Thành lập các tiểu ban giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng
2	02/QĐ-HĐQT	18/6/2024	V/v Ban hành Quy chế Khoa học Công nghệ
3	03/QĐ-HĐQT	15/8/2024	V/v Thành lập đoàn công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc
4	04/QĐ-HĐQT	26/9/2024	V/v Đồng ý cho cán bộ đi công tác nước ngoài
5	05/QĐ-HĐQT	26/9/2024	V/v Đồng ý cho cán bộ đi công tác nước ngoài
6	06/QĐ-HĐQT	26/9/2024	V/v Đồng ý cho cán bộ đi công tác nước ngoài

**III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2024):****1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):**

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng BKS	29/10/2021	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
2	Phạm Thị Quế Chi	Thành viên BKS, Kiểm soát viên chuyên trách kiêm Giám đốc Ban Hành chính – Nhân sự	29/10/2021	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
3	Thái Quốc Khánh	Thành viên BKS không chuyên trách	29/10/2021	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán; Thạc sỹ Tài chính; Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh

## 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng BKS	04	100%	100%	
2	Phạm Thị Quế Chi	Thành viên BKS Kiểm soát viên chuyên trách kiêm Giám đốc Ban Hành chính – Nhân sự	04	100%	100%	
3	Thái Quốc Khánh	Thành viên BKS không chuyên trách	04	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban. Tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh như: quản lý vật tư hàng tồn kho, đẩy nhanh quyết toán các công trình XDCB, quy chế tiền lương.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban TGD theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- BKS đã kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban TGD trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

- BKS đã đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và cả năm 2024.

- BKS thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024.

## 4. Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Các thành viên BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của BKS và Trưởng ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở các nội dung cuộc họp, BKS đã chuẩn bị các ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền, sát với tình hình kinh doanh nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- BKS thường xuyên trao đổi HĐQT, Ban điều hành và các Giám đốc, Phó Giám đốc ban trong Công ty để đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD của Công ty nhằm đạt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

#### **5. Các hoạt động khác của BKS:**

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty, xem xét các Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty trong năm 2024, xem xét việc tuân thủ và chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn trong sản xuất kinh doanh, các rủi ro tiềm ẩn (nếu có).

#### **IV. Ban điều hành (BDH):**

<b>Stt</b>	<b>Thành viên Ban điều hành</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/</b>
1	Hồ Minh Nam	10/11/1975	Thạc sỹ kỹ thuật cơ sở hạ tầng	01/11/2021
2	Lê Đức Quý	01/01/1964	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán	01/11/2021
3	Trần Phước Thương	01/01/1966	Kỹ sư hóa, Cử nhân kinh tế	14/12/2021
4	Phan Thịnh	04/01/1969	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán	01/11/2021

#### **V. Kế toán trưởng:**

<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn nghiệp vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm</b>
Phan Thịnh	04/01/1969	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán	01/11/2021

#### **VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Trong năm 2024, Công ty có cử Chủ tịch HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT dự Chương trình đào tạo công bố thông tin và hướng dẫn về quản trị Công ty ngày 27/9/2024.

#### **VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2024 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty):**

##### **1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng					29/10/2016			Cổ đông lớn
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung					29/10/2016			Cổ đông lớn
3	Hồ Hương		Chủ tịch HĐQT			29/10/2021			Người nội bộ
4	Đặng Thanh Bình		Phó Chủ tịch HĐQT, (Thành viên HĐQT không điều hành)			29/10/2021			Người nội bộ
4.1	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung					29/10/2016			Ông Đặng Thanh Bình làm Chủ tịch HĐQT
4.2	Công ty Cổ phần Cấp nước KonTum					28/11/2018			Ông Đặng Thanh Bình làm Chủ tịch

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
									HDQT
4.3	Công ty CP Thủy Điện A Vương								Ông Đặng Thanh Bình làm Thành viên HDQT
5	Hồ Minh Nam		Thành viên HDQT/ TGD Công ty			29/10/2021			Người nội bộ
6	Lê Đức Quý		Thành viên HDQT/ Phó TGD Công ty/ Người phụ trách kiểm toán nội bộ			29/10/2021			Người nội bộ
7	Nguyễn Trường Ảnh		Thành viên HDQT			29/10/2021			Người nội bộ
8	Trần Phước Thương		Phó Tổng giám đốc Công ty			14/12/2021			Người nội bộ
9	Phan Thịnh		Kế toán trưởng Công ty			29/10/2021			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			kiêm Giám đốc Ban TCKT						
10	Nguyễn Thị Thu Hà		Trưởng ban Kiểm soát Công ty			29/10/2021			Người nội bộ
11	Phạm Thị Quế Chi		Kiểm soát viên chuyên trách kiêm Giám đốc Ban HCNS			29/10/2021			Người nội bộ
12	Thái Quốc Khánh		Kiểm soát viên không chuyên trách						Người nội bộ
13	Lê Uyên Phương		Người phụ trách quản trị Công ty/Người được ủy quyền CBTT/ Thư ký Công ty			14/12/2021			Người nội bộ
14	Công đoàn Công ty								Tổ chức chính trị
15	Công ty TNHH MTV Cấp thoát								Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	nước Đà Nẵng (Dawacon)								
15.1	Lê Văn Dũng		GD Công ty Dawacon			25/01/2019			Người quản lý Công ty con

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch:	Ghi chú
1.	Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng	Cổ đông lớn			2024	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 10/10/2024	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024, giá trị giao dịch: 24.376.951.900 đồng	
2.	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung	Cổ đông lớn			2024	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 10/10/2024	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024, giá trị giao dịch: 14.200.720.800 đồng	
3.	Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Đà Nẵng	Công ty con			2024	Các thông báo giao việc nội bộ	Giao việc xây lắp thường xuyên đảm bảo nhiệm vụ cấp nước	

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. Không có**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1.									

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác. Không có

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2024)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Hồ Hương		Chủ tịch HĐQT			0	0	Đại diện vốn góp của UBND TP. Đà Nẵng
1.1	Bùi Tá Hựu							Bố vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.2	Trần Thị Thu							Mẹ vợ
1.3	Bùi Thị Kim Ánh							Vợ
1.4	Hồ Bùi Văn Quang		Nhân viên CNTT					Con
1.5	Hồ Bùi Văn Trung							Con
1.6	Hồ Thị Trình							Chị
1.7	Hồ Văn Quê							Em
1.8	Hồ Văn Thủy							Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.9	Hồ Tuấn Anh							Em
1.10	Hồ Văn Thắng							Em
1.11	Phạm Thị Trí							Chị dâu
1.12	Lê Văn Mười							Anh rể
1.13	Nguyễn Thị Hoàng Dung							Em dâu
1.14	Huỳnh Thị Mỹ Lan							Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.15	Võ Thị Thu Thủy							Em dâu
1.16	Trương Thị Thanh Châu							Em dâu
1.17	Ủy ban nhân dân TP Đà Nẵng					13.929.686	24,03	Tổ chức có liên quan
<b>2</b>	<b>Đặng Thanh Bình</b>		<b>Phó Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT không điều hành</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
2.1	Mai Thị Ba							Mẹ đẻ
2.2	Ngô Thị Yên Linh							Vợ
2.3	Đặng Thị Lan Ngọc							Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.4	Đặng Ngọc Hoàng							Con
2.5	Hồ Minh Khiết		Giám đốc Ban Vật tư					Con rể
2.6	Đặng Thị Xuân							Chị
2.7	Đặng Thanh Hồng							Anh
2.8	Mai Thị Lộc							Em dâu
2.9	Đặng Thị Tâm							Em
2.10	Ngô Văn Vinh							Em rể
2.11	Đặng Thanh							Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Hiền							
2.12	Lê Thị Thủy							Em dâu
2.13	Đặng Thị Thu Thanh							Em
2.14	Võ Văn Cường							Em rể
2.15	Đặng Thanh Trà							Em
2.16	Phan Thị Trinh Nữ							Em dâu
2.17	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung		Ông Đặng Thanh Bình làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị			20.286.744	35,00	Tổ chức có liên quan
2.18	Công ty Cổ phần Cấp nước		Ông Đặng			05/12/2018		Tổ chức có liên

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	KonTum		Thanh Bình Chủ tịch Hội đồng Quản trị					quan
2.19	Công ty Cổ phần Thủy Điện A Vương		Ông Đặng Thanh Bình Thành viên Hội đồng quản trị			20/12/2007		Tổ chức có liên quan
<b>3</b>	<b>Hồ Minh Nam</b>		<b>Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc</b>			<b>7.000</b>	<b>0,01208</b>	<b>Đại diện vốn góp của UBND TP Đà Nẵng</b>
3.1	Hồ Bút							Bố đẻ
3.2	Đỗ Thị Lân							Mẹ đẻ
3.3	Phạm Kim Thoa							Mẹ vợ
3.4	Lê Phạm Hồng Điệp							Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.5	Hồ Minh Huy							Con
3.6	Hồ Lê Minh Hoàng							Con
3.7	Hồ Minh Đức							Em
3.8	Lê Thị Ngọc Loan							Em dâu
3.9	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng					12.188.476	21,03	Tổ chức có liên quan
<b>4</b>	<b>Lê Đức Quý</b>		<b>Thành viên HDQT kiêm Phó TGD/ Người phụ trách kiểm toán nội bộ</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Đại diện vốn góp của UBND TP. Đà Nẵng</b>

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.1	Trần Thị Bay							Mẹ đẻ
4.2	Nguyễn Thị Trai							Mẹ vợ
4.3	Nguyễn Thị Mỹ Trân							Vợ
4.4	Lê Nguyễn Đức Khánh		Nhân viên Ban KHKT					Con
4.5	Lê Nguyễn Khánh Uyên							Con
4.6	Lê Đức Ngọc							Anh
4.7	Nguyễn Thị Kim Minh							Chị dâu
4.8	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng					8.706.055	15,02	Tổ chức có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5	<b>Nguyễn Trường Ảnh</b>		<b>Thành viên HĐQT không điều hành</b>			<b>4.600</b>	<b>0,00794</b>	
5.1	Nguyễn Trường Hoàng							Bố đẻ
5.2	Lê Thị Hiệp							Mẹ đẻ
5.3	Huỳnh Thị Mỹ Dung							Vợ
5.4	Nguyễn Hoàng Nga							Con
5.5	Nguyễn Hoàng Thu Giang					<b>2.000</b>	<b>0,00345</b>	Con
5.6	Nguyễn Trường Ân					<b>6.800</b>	<b>0,01173</b>	Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.7	Nguyễn Thị Truyền							Em dâu
<b>6</b>	<b>Trần Phước Thương</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>7.000</b>	<b>0,01208</b>	
6.1	Trần Phước Nhung							Bố đẻ
6.2	Đinh Thị Thu							Mẹ đẻ
6.3	Lâm Thị Tồn							Mẹ vợ
6.4	Nguyễn Thị Thanh Hưng							Vợ
6.5	Trần Nguyễn Phương Minh							Con
6.6	Trần Nguyễn Hoàng Phương							Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.7	Hoàng Công Huân							Con rể
6.8	Lê Thị Hoàng Phương							Con dâu
6.9	Trần Thị Xuân							Em
6.10	Trần Thị Mãng							Em
6.11	Trần Phước Mỹ							Em
6.12	Hoàng Tân							Em rể
6.13	Nguyễn Thị Thanh Nga							Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.14	Võ Văn Tuấn							Em rể
7	<b>Phan Thịnh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>7.200</b>	<b>0,01242</b>	
7.1	Đặng Thị Đoan Trang							Vợ
7.2	Phan Đặng Thy Nga							Con
7.3	Phan Chí Nguyên							Con
7.4	Phan Thị Xin							Chị
7.5	Phan Xanh							Anh
7.6	Phan Thị Bình							Chị

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.7	Phan Thị Thanh Thủy							Chị
7.8	Nguyễn Thị Ngọc Lanh							Chị dâu
7.9	Nguyễn Thị Cúc							Mẹ vợ
<b>8</b>	<b>Nguyễn Thị Thu Hà</b>		<b>Trưởng ban kiểm soát</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
8.1	Trần Thị Hạnh							Mẹ đẻ
8.2	Trần Thị Tuyết							Mẹ chồng
8.3	Nguyễn Quốc Vinh							Chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.4	Nguyễn Trần Phương Nghi							Con
8.5	Nguyễn Trần Chiêu Nghi							Con
8.6	Nguyễn Đồng Nam							Anh
8.7	Nguyễn Thị Thu Hiền							Em
8.8	Nguyễn Thị Kim Hoa							Em
8.9	Phạm Tấn Hiệp							Em rể
<b>9</b>	<b>Phạm Thị Quế Chi</b>		<b>Kiểm soát viên chuyên trách kiêm GD Ban HCNS</b>			<b>11.300</b>	<b>0,01949</b>	
9.1	Thái Thị Kim							Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Hoa							
9.2	Nguyễn Thị Thúy							Mẹ chồng
9.3	Lê Ngọc Thịnh							Chồng
9.4	Lê Ngọc Bảo Quyên							Con
9.5	Lê Ngọc Bảo Trâm							Con
9.6	Phạm Thị Quế Phương							Chị
9.7	Phạm Thị Ngọc Lan							Em
9.8	Ngô Vũ Anh Thy							Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10	Thái Quốc Khánh		Kiểm soát viên không chuyên trách			0	0	
10.1	Thái Văn Bốn							Bố đẻ
10.2	Trần Thị Ký							Mẹ đẻ
10.3	Phan Thị Sinh							Vợ
10.4	Thái Quốc Bình							Con
10.5	Thái Phan Gia Bảo							Con
10.6	Thái Quốc Khanh							Em
10.7	Thái Quốc		NV chăm			2.100	0,0036	Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Khuong		sóc khách hàng					
10.8	Trần Thị Hương An							Em dâu
10.9	Trần Thị Thiết							Em dâu
11	Lê Uyên Phương		<b>Người được ủy quyền CBTT/ Người quản trị Công ty/Thư ký Công ty</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
11.1	Lê Hồng Hà							Bố đẻ
11.2	Cao Thị Bửu							Mẹ đẻ
11.3	Trần Thị Ngọc Khoa							Mẹ chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.4	Đỗ Cẩm Phong							Chồng
11.5	Đỗ Lê Khánh Linh							Con
11.6	Đỗ Lê Phương Anh							Con
11.7	Lê Cao Phong							Em
11.8	Lê Đức Uy							Em
<b>12</b>	<b>Lê Văn Dũng</b>		<b>Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây lắp &amp; CTN Đà Nẵng</b>			<b>7.100</b>	<b>0,01225</b>	
12.1	Trương Văn Phong							Bố vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.2	Hồ Thị Thanh Xuân							Mẹ vợ
12.3	Trương Tú Anh							Vợ
12.4	Lê Tú Vân Giang							Con
12.5	Lê Tú Châu Giang							Con
12.6	Lê Thị Em							Chị
12.7	Lê Thị Trinh							Chị
12.8	Lê Văn Thương							Anh
12.9	Lê Cao Nguyên							Anh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.10	Lê Văn Lân							Anh
12.11	Lê Văn Tương							Anh
12.12	Lê Văn Trung							Anh
12.13	Lê Thị Cẩm							Em
12.14	Trần Văn Trong							Anh rể
12.15	Võ Đức Thành							Anh rể
12.16	Nguyễn Thị Hương							Chị dâu
12.17	Trần Thị Minh							Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Sinh							
12.18	Huỳnh Thị Tánh							Chị dâu
12.19	Phan Thị Hoa							Chị dâu
12.20	Nguyễn Thị Thu Lệ							Chị dâu
12.21	Văn Tế Tường							Em rể
12.22	Công ty TNHH MTV Xây lắp Cấp thoát nước Đà Nẵng		Ông Lê Văn Dũng là GD Công ty			0	0	Tổ chức có liên quan

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có**

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty năm 2024, kính báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng./.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:  
 - Như trên;  
 - HĐQT/BKS/Ban ĐH  
 - Lưu TK HĐQT, VT.



**Hồ Hương**